

**Bản án số: 164/2018/HS-ST
Ngày 29/11/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quynh

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Văn Hạ và Ông Nguyễn Văn Ton

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 159/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2018/QĐXXST-HS ngày 16/11/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thị L; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: xx/xx/xxxx, tại C, Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: Tổ B, khu C, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Bá C và bà: Nguyễn Thị N; Chồng: Vũ Văn K (không đăng ký kết hôn, đã chết) và 02 con: lớn sinh năm xxxx, nhỏ sinh năm xxxx; Tiền án: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C) xử phạt 07 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 30/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/8/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố C – Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Vũ Khải H, chị Bùi Thị Đ, anh Trịnh Văn H - Điều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 28/8/2018, tại khu vực tổ C, khu H, phường C, thành phố C, Phạm Thị L có hành vi tàng trữ 0,237 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán Vũ Khải H thì bị công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong

có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại di động Mobistar; 50.000 đồng; 01 (một) xe mô tô BKS 18F7-6898.

Tại bản kết luận giám định số 582/GĐMT ngày 31/8/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của L là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,237gam (không phải hai ba bảy gam).

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị L khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 28/8/2018 bị cáo nhận được điện thoại của H hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, H bảo bị cáo mang gói ma túy đến khu vực nhà trọ gần cầu bến xe khách phường C để bán cho H. Sau đó bị cáo đã cho 01 túi ma túy đá có sẵn vào trong một gói giấy vệ sinh màu trắng cầm ở tay trái rồi đi xe máy biển số 18F7- xxxx đến chỗ hẹn với H chưa kịp bán ma túy thì đã bị công an thành phố C phát hiện, bắt và thu giữ vật chứng. Bị cáo thừa nhận đã có 01 tiền án: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C) xử phạt 07 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 30/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

Người làm chứng là chị Bùi Thị Đ, anh Trịnh Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có lời khai tại hồ sơ thể hiện: Ngày 28/8/2018, các anh, chị chứng kiến việc công an thành phố C bắt giữ, thu giữ trong tay trái của bị cáo L 01 gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, ngoài ra công an còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc xe máy màu xanh biển kiểm soát (BKS) 18F7- xxxx, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar và 50.000 đồng.

Người làm chứng là anh Vũ Khải H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có lời khai tại hồ sơ thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 28/8/2018 do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên anh đã gọi điện cho L để hỏi mua một túi ma túy đá với giá 300.000 đồng, L đồng ý bán, anh hẹn với L mang ma túy đến khu nhà trọ gần bến xe khách C để bán cho anh nhưng sau đó anh không vay được tiền nên không mua nữa.

Bản cáo trạng số 165/CT-VKSCP ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Phạm Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thị L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các điều 15, 57 Bộ luật hình sự xử phạt: Phạm Thị L từ 24 (hai tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2018; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Trả lại cho bị cáo 50.000 đồng; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Mobistar, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện

Viện kiểm sát, bị cáo thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị L không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 45 phút ngày 28/8/2018; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ cũng như Bản kết luận giám định số 582/GĐMT ngày 31/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Phù hợp với lời khai của những người làm chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 28/8/2018, tại tổ C, khu H, phường C, thành phố C, bị cáo Phạm Thị L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,237 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán cho Vũ Khải H thì bị công an phát hiện bắt quả tang, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy và tính trái pháp luật của việc mua ma túy về để sử dụng và bán, bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt tù nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên vẫn tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm Luật phòng, chống ma túy và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân, để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố nói chung cũng như để giáo dục, trừng trị riêng đối với bị cáo nên cần có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có một tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 15, 57 Bộ luật hình sự về

việc phạm tội chưa đạt để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng việc phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, lời khai của anh Vũ Khải H phù hợp với lời khai của bị cáo về việc giao dịch mua bán 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng, đã thỏa thuận về địa điểm giao nhận ma túy việc bị phát hiện và bắt quả tang nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo nên không chấp nhận đề nghị giảm nhẹ hình phạt về việc phạm tội chưa đạt của Kiểm sát viên. Tuy nhiên, tại phiên tòa và trong giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, hiện tại bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi cả hai con nhỏ đang tuổi ăn học đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, vì vậy cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ của bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước, số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy, số tiền 50.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 18F7-xxxx do số khung, số máy đã bị đục tẩy, biển số không có biểu tượng quốc huy nên không xác định được chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã tách chiếc xe trên để xác minh làm rõ, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt Phạm Thị L 27 (hai bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 28/8/2018).

- Căn cứ: Điểm a, b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar, vỏ màu vàng, màn hình bị nứt vỡ và có nhiều vết nhũ dán khắp màn hình, số IMEI: 359250225200524 kèm 01 sim, 01 pin; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì sè: 582/GĐMT còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Trả lại cho bị cáo: Số tiền: 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng);

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 24 ngày 16/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Thị L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. C;
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.C;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quynh

